| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TUYÊN HOÁ**<br>**TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:10/2022/DSST - HNGĐ.
Ngày: 09 -5- 2022
V/v: "*Xin ly hôn*"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Trần Thanh Dần
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Mai Xuân Minh
2. Ông Hoàng Trọng Thủy

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền– Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình:*** không tham gia.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST - HNGĐ ngày 07/01/2022 về việc "*Xin ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐST- DS ngày 26/4/2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn*: Chị Trần Thị L, sinh năm: 1976.

Nơi ĐKHKTT: Tiểu khu Đ, thị trấn Đồng L,huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. (có mặt).

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Bình D, sinh năm: 1982.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Minh Cầm Tr, xã Phong H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình.

Hiện tạm trú tại: 10/8 đường Cỗng L, phường 15, Quận Tân B, thành phố Hồ Chí Minh ( Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 06/12/2021và bản tự khai ngày 16/02/2022 cũng như lời trình bày tại phiên tòa chị Trần Thị L khai: Tôi (Trần Thị L) và anh Nguyễn Bình D tìm hiểu để đi đến kết hôn với nhau do hai bên hoàn toàn tự nguyện không có ai ép buộc, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong H, huyện Tuyên

H, tỉnh Quảng Bình vào ngày 05/11/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung tại nhà riêng của chị Trần Thị L tại tiểu khu Đồng V, thị trấn Đồng L, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc được ba tháng thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xuyên cải vã lẫn nhau dẫn đến vợ chồng sống ly thân anh Nguyễn Bình D vào làm ăn tại thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2020 cho đến nay hai bên bỏ mặc không quan tâm đến nhau nữa.Chị Trần Thị L thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa nên làm đơn xin ly hôn anh  Nguyễn Bình D.

Bản tự khai và đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh Nguyễn Bình D nhất trí với đơn xin ly hôn và bản tự khai của chị Trần Thị L Do mâu thuẫn vợ chồng nên hai bên đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Chị Trần Thị L làm đơn xin ly hôn anh Nguyễn Bình D thì hoàn toàn đồng ý.

Về con chung, tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Bình D thừa nhận vợ chồng chưa có con chung, không có tài sản chung và không có công nợ chung nên đề nghị Tòa án không giải quyết.

Án phí chị Trần Thị L đã nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng)theo biên lai số: 0000035 ngày 07/01/2022 nay xin chịu toàn bộ.

Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Trần Thị L tiến hành thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải cho hai bên đương sựđến tại trụ sở Tòa án huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình để giải quyết nhiều lần nhưngchỉ có mặt chị Trần Thị L còn anh Nguyễn Bình D có đơn đề nghị giải quyết và xét xử vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị L xin ly hôn anh Nguyễn Bình D có hộ khẩu thường trú tại thôn Minh Cầm Tr, xã Phong H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. Quá trình giải quyết chị Trần Thị L có mặt còn anh Nguyễn Bình D có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.  Đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt của anh Nguyễn Bình D có xác nhận của nơi cư trú, nội dung phù với quy định của pháp luật nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để chấp nhận đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh Nguyễn Bình Dương.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Bình D tìm hiểu để đi đến kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, nhưng do vợ chồng không hợp tính, thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau mà không  khắc phục được nên hai bên đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Bình D  thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, tình trạng hôn

nhân không đạt được nên hai bên đều nhất trí xin được ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng của cả hai bên là hoàn toàn phù hợp, nhưng do anh Nguyễn Bình Dương có đơn đề nghị xét xử vắng mặt không có mặt tại phiên tòa vì vậy Hội đồng xét xử  không áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình để công nhận sự tự nguyện thỏa thuận xin được ly hôn mà phải áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xét xử chị Trần Thị L được ly hôn anh Nguyễn Bình D.

[3] Về con chung, tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Bình D đều thừa nhận vợ chồng không có đề nghị Tòa án không giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị L đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: 0000035 ngày 07/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Trần Thị L đối với anh Nguyễn Bình D.

Áp dụng khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Nguyễn Bình D.

1.Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử: Chị Trần Thị L được ly hôn anh Nguyễn Bình D.

2. Về án phí ly hôn: Chị Trần Thị L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền mà chị Trần Thị L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0000035 ngày 07/01/2022  tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Như vậy chị Trần Thị L đã nộp đủ khoản án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Trần Thị L, vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Bình D. Tuyên bố chị Trần Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm (09/5/2022) anh Nguyễn Bình D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã Phong H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
(Đã ký)

**Trần Thanh Dần**

***Nơi nhận:***
-TAND tỉnh QB;
-VKSND huyện Tuyên Hóa;
-Chi cục THADS Tuyên Hóa;
-Các đương sự;
- UBND xã Phong H;
-Lưu Hồ sơ - Án văn.